TẠP CHÍ KHOA HỌC Thể thao
ISSN 1859 - 4662
SPORTS SCIENCE MAGAZINE

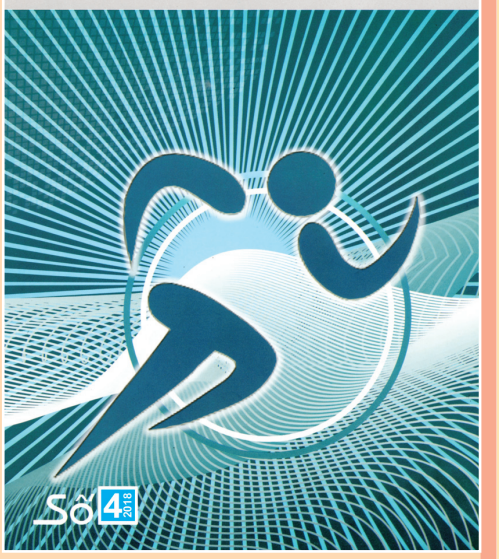

TỔNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO
VIỆN KHOA HỌC THỂ DỤC THỂ THAO

TỔNG BIÊN TẬP
PGS.TS. Nguyễn Danh Hoàng Việt

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP
PGS.TS. Nguyễn Danh Hoàng Việt
PGS.TS. Đặng Thị Hồng Nhung
GS.TS. Lê Văn Lẫm
GS.TS. Dương Nghiệp Chí
GS.TS. Lưu Quang Hiệp
GS.TS. Nguyễn Xuân Sinh
GS.TS. Lâm Quang Thành
PGS.TS. Phạm Ngọc Viễn
PGS.TS. Trần Đức Dũng
PGS.TS. Lương Kim Chung
PGS.TS. Nguyễn Hồng Dương
TS. Đoàn Thao
TS. Nguyễn Thế Truyền
PGS.TS. Hoàng Công Dân
TS. Nguyễn Hoàng Thụ
TS. Đàm Quốc Chính
TS. Trần Đức Phấn
TS. Lê Hồng Sơn
TS. Đặng Hà Việt
TS. Ngô Ích Quân
TS. Trần Hiếu
TS. Nguyễn Thy Ngọc
TS. Nguyễn Huy Nam
TS. Phạm Thị Thanh Hương

BAN THƯ KÝ TÒA SOẠN
ThS. Từ Thị Thanh Bình
Đào Trúc Quỳnh

TOÀ SOẠN
141 Nguyễn Thái Học - Hà Nội
Tel: 024.37330286;
Email: vkhtdtt@hn.vnn.vn

Giấy phép xuất bản
Số 1423/GP-BTTTT do
Bộ Thông tin và Truyền thông
cấp ngày 31 tháng 8 năm 2011

ISSN 1859 - 4662

ĐẨY MẠNH NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN KINH TẾ THỂ THAO

Thể dục thể thao (TDTT) Việt Nam đang từng bước chuyển đổi phương thức vận hành để phù hợp với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong sự chuyển đổi này, chủ trương xã hội hóa và chuyên nghiệp hóa được coi là điểm tựa để xây dựng cơ chế, chính sách mới trong phát triển TDTT Việt Nam. Với điểm tựa này, kinh tế thể thao là hoạt động then chốt, tạo nên nguồn lực cho sự phát triển TDTT. Chính vì vậy, nghiên cứu phát triển kinh tế TDTT phù hợp để xây dựng những bước đi dài hạn, góp phần phát triển mạnh mẽ TDTT nước ta trong tương lai.

Ngành TDTT đã xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển TDTT nhưng chưa có chiến lược hoặc chương trình phát triển kinh tế thể thao. Trong những năm gần đây, một số công trình nghiên cứu khoa học, các hội nghị, hội thảo về kinh tế thể thao được tổ chức với nhiều kết quả nghiên cứu, đánh giá, phân tích thực trạng, đưa ra những mặt mạnh, mặt yếu, thời cơ, thách thức... trong phát triển kinh tế thể thao. Từ những cơ sở lý luận và thực tiễn phát triển kinh tế thể thao, nhiều nhà quản lý, nhà khoa học, nhà kinh tế... đã đề xuất nhiều định hướng, giải pháp với mong muốn đẩy mạnh các hoạt động kinh tế thể thao ở Việt Nam. Tuy nhiên, cần xác định rõ quan điểm phát triển TDTT theo hai hướng: hướng thứ nhất, phát triển phương thức vận hành TDTT theo hoạt động phúc lợi xã hội, trong đó nhà nước vẫn phải đầu tư, hỗ trợ nguồn kinh phí; hướng thứ hai, phát triển TDTT theo phương thức kinh doanh sản phẩm, dịch vụ TDTT. Với hai phương thức vận hành trên, việc đẩy mạnh nghiên cứu phát triển kinh tế thể thao ở nước ta cần có những định hướng phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện Việt nam. Trước hết, nghiên cứu xây dựng thể chế, cơ chế quản lý tổ chức kinh doanh thể thao của các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các doanh nghiệp thể thao; nghiên cứu các phương pháp đánh giá, phương pháp thống kê trong tính toán giá trị sản lượng thể thao theo chỉ số GDP thể thao (GDSP - Gross Domestic sports Product); trên cơ sở đó, đẩy mạnh các nghiên cứu về các loại hình kinh doanh tài sản TDTT vật chất và phi vật chất nhằm từng bước phát triển công nghiệp thể thao; nghiên cứu phát triển TDTT cho mọi người gắn với thể thao giải trí nhằm kích thích tiêu dùng thể thao; đặc biệt nghiên cứu về chuyên nghiệp hóa và xã hội hóa thể thao để là nền tảng của phát triển kinh tế thể thao.

Tóm lại, TDTT là hiện tượng văn hóa xã hội độc đáo của loài người bởi vì sản phẩm của TDTT không chỉ đơn thuần mang giá trị văn hóa xã hội mà còn mang giá trị tiền tệ, trở thành hàng hóa đặc thù. Từ bản chất đó, TDTT vốn dĩ vận hành mang tính chất phúc lợi xã hội (phương thức vận hành phúc lợi công cộng); đồng thời TDTT trong nền kinh tế thị trường được vận hành theo phương thức kinh doanh, góp phần phát triển TDTT mạnh hơn, đáp ứng nhu cầu xã hội tốt hơn. Từ tính đặc thù trên, cho thấy TDTT không những mang lại hiệu quả về văn hóa xã hội, giáo dục mà còn trực tiếp mang lại hiệu quả về kinh tế. Chính vì vậy, đẩy mạnh nghiên cứu phát triển kinh tế thể thao trong giai đoạn hiện nay rất cần thiết để làm cơ sở xây dựng những bước đi dài hạn, góp phần phát triển mạnh mẽ TDTT nước ta trong tương lai.

TẠP CHÍ KHOA HỌC THỂ THAO

TRONG SỐ NÀY

1 Lý luận thể dục thể thao

ThS. Tần Lê Minh

Một số vấn đề về lý luận và thực tiễn trong quản lý và tổ chức hoạt động của các hội thể thao quốc gia ở nước ta. 4

2 Huấn luyện thể thao

PGS.TS. Nguyễn Danh Hoàng Việt; ThS. Nguyễn Thị Hồng Liên

Đánh giá thực trạng công tác tuyển chọn vận động viên tại các trung tâm đào tạo vận động viên bóng đá trẻ tại Việt Nam. 7

NCS Nguyễn Mạnh Hùng

Thực trạng nhận thức của huấn luyện viên và vận động viên về vai trò của công tác huấn luyện và điều chỉnh tâm lý nhằm khắc phục trạng thái tâm lý xấu trước thi đấu cho vận động viên karatedo cấp cao Việt Nam. 11

TS. Nguyễn Trọng Bốn; CN. Phạm Thị Huyền

Nghiên cứu lựa chọn test đánh giá sức mạnh tốc độ cho nữ vận động viên đội tuyển đẩy gậy tỉnh Bắc Giang. 15

TS. Nguyễn Ngọc Long

Lựa chọn bài tập nhằm phát triển sức mạnh tứ chi và sức mạnh trọng tâm cho nam vận động viên bóng chuyền trẻ ở giai đoạn huấn luyện chuyên môn. 18

3 Thể dục thể thao quần chúng và trường học

NCS. Đỗ Thế Hồng

Nghiên cứu lựa chọn và ứng dụng các bài tập phát triển sức mạnh cho nam vận động viên sanshou (tán thủ) trẻ lứa tuổi 13 - 15. 23

ThS. Nguyễn Đức Thịnh; TS. Đỗ Mạnh Hưng

Thực trạng công tác huấn luyện kỹ thuật đập cầu của đội tuyển cầu lông nam sinh viên Học viện Công nghệ Bưu chính viễn thông. 28

11

(Ảnh minh họa)

ThS. Nguyễn Văn Hùng; ThS. Phạm Đức Cường; ThS. Nguyễn Xuân Thành

Xây dựng hệ thống bài tập phát triển thể lực cho sinh viên trường Đại học Kinh tế quốc dân. 32

NCS. Trần Đình Huy

Thực trạng công tác giáo dục thể chất và thể lực của nam sinh viên học viện An ninh Nhân dân theo tiêu chuẩn chiến sĩ công an. 35

ThS. Nguyễn Minh Khoa; PGS.TS. Nguyễn Quang Vinh

Thực trạng thể chất nữ học sinh 14 tuổi tại các trường trung học cơ sở thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. 39

ThS. Lê Mạnh Cường

Ảnh hưởng của tập luyện môn Võ thuật công an nhân dân tới hình thái và thể lực của nam sinh viên học viện An ninh Nhân dân. 45

ThS. Tạ Hữu Minh; ThS. Lê Anh Hòa

Lựa chọn test đánh giá thành phần năng lực trí tuệ của học sinh năng khiếu cờ vua lứa tuổi 8 - 9 thành phố Hà Nội. 48

ThS. Trần Đức Tùng

Đánh giá sức bền chuyên môn của sinh viên chuyên sâu bóng đá trường Đại học Bách khoa Hà Nội. 53

ThS. Trần Huy Thảo

Thực trạng công tác giáo dục thể chất cho sinh viên học viện Tài chính. 56

NCS. Vũ Đức Vinh; PGS.TS. Hoàng Công Dân

Lựa chọn hệ thống bài tập phát triển thể lực chuyên biệt cho sinh viên ngành đi biển trường Đại học Hàng hải Việt Nam. 59

NCS. Nguyễn Việt Hòa

Thực trạng thể lực nữ sinh viên năm thứ nhất tại Đại học Quốc gia Hà Nội. 63

TS. Lý Đức Trường; ThS. Nguyễn Trí Quân

Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nam vận động viên wushu sanshou lứa tuổi 12 - 14 giai đoạn huấn luyện chuyên môn hóa ban đầu thuộc đội tuyển Hà Nội. 67

TS. Trần Hiếu

Thực trạng kỹ năng sống của học sinh tiểu học. 72

4 Y học và Dinh dưỡng thể thao

TS. Đặng Ngọc Quang

Xác định tỷ trọng ảnh hưởng của các yếu tố hình thái chức năng đến khả năng thi đấu của nữ vận động viên đá cầu trẻ. 77

CONTENT

1 Sport theory

MA. Tan Le Minh
Several theoretical and practical issues in organizing and managing the operation of national sport associations in Vietnam. 4

Sports training 2

Assoc. Prof.PhP. Nguyen Danh Hoang Viet; MA. Nguyen Thi Hong Lien
Current status assessment of choosing athletes at the young football training centers in Vietnam. 7

PhD. Stud. Nguyen Manh Hung
Current status awareness of athletes and coaches with role of training and adjust mentality to overcome concerns of morality before competition for Vietnamese elite karatedo athletes. 11

PhP. Nguyen Trong Bon; PhD. Stud. Pham Thi Huyen
Reserch on choosing speed strength assessment tests for women's push rod team of Bac Giang province. 15

PhP. Nguyen Ngoc Long
Choosing excersie to develop limbs's strength and core strength for young male volleyball players at the professional training stage. 18

3 Sport for all and sport school

PhD. Stud. Do The Hong
Researchon on choosing and application strength development exercises for male wushu-sanshou ages 13 - 15. 23

MA. Nguyen Duc Thinh; PhP. Do Manh Hung
Current situation of technical training of bridging techniques of male badminton students at the Posts and Telecommunications Institute of Technology. 28

(Ảnh minh họa)

MA. Nguyen Van Hung; MA. Pham Duc Cuong; MA. Nguyen Xuan Thanh
Buiding the physical strength development exercise system for student at the national economics university. 32

PhD. Stud. Tran Dinh Huy
Current status of physical education and fitness of male students of the people's security academy according to the standard of police officer. 35

MA. Nguyen Minh Khoa; Assoc. Prof.PhP. Nguyen Quang Vinh
The physical facts of 14 years old female students at secondary schools in Ca Mau city, Camau province. 39

MA. Le Manh Cuong
The effects of training art of fighting of the people's security patterns and the physical strength of male student of the people's security academy. 45

MA. Ta Huu Minh; MA. Le Anh Hoa
Selection of intellectual property inception assessment of gifted students ages 8 - 9 in Hanoi. 48

MA. Tran Duc Tung
Professional strength assessment of specialized football student in Hanoi University of science and technology. 53

MA. Tran Huy Thao
Current status of physical education for students of financial academy. 56

PhD. Stud. Vu Duc Vinh; Assoc. Prof.PhP. Hoang Cong Dan
Choosing the fitness development system for students of Vietnam Maritime University. 59

PhD. Stud. Nguyen Viet Hoa
Current status of the 1st female students in Vietnam National University . 63

PhP. Ly Duc Truong; MA. Nguyen Tri Quan
Selection and application exercises to develop speed power for male Wushu Sanshou athletes ages 12 - 14 in initial specialization training phase at Ha Noi team. 67

PhP. Tran Hieu
Status of life skill of elementary school. 72

4 Medicine and sport nutrition

PhP. Dang Ngoc Quang
Determination of impacts of patterns and functionality-physical factories to competition ability of young female shuttlecock athletes. 77